TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2019/QĐST-DS	*Dầu Tiếng, ngày 23 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Phạm Minh Đồng.

- *Thư ký phiên họp:* Ông Trần Văn Tùng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp*: Ông Nguyễn Quang Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số: 25/2019/TLST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định mở phiên họp số 24/2019/QĐST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2019.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1965; hộ khẩu thường trú: Ấp 3, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã P1, huyện D, tỉnh Tây Ninh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Đỗ Thị Ngọc Đ, sinh năm 1970; hộ khẩu thường trú: Đường N, k1, thị trấn D, huyện D1, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

**** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Nguyễn Văn T trình bày:***

Giữa ông T và bà Đ có mối quan hệ quen biết. Do nhu cầu có vốn làm ăn nên vào tháng 12/2017 bà Đ hỏi mượn ông T số tiền 150.000.000 đồng, vì quen biết và tin tưởng nên ông T đã cho bà Đ mượn số tiền trên. Để thể hiện nội dung sự việc, bà Đ tự tay viết "giấy mượn tiền" (không ghi ngày, tháng, năm) và giao lại cho ông T cất giữ. Sau một thời gian, nhiều lần ông T yêu cầu nhưng bà Đ không thanh toán số tiền 150.000.000 đồng đã mượn nên ông T nộp đơn khởi kiện tại TAND huyện Dầu Tiếng vào ngày 16/4/2019.

Tại Biên bản hòa giải thành ngày 06/5/2019 của Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, bà Đ đồng ý thanh toán cho ông T số tiền nợ là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng). Ông T không tranh chấp với bà Đ số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) do đã trả vào ngày

02/01/2019. Đồng thời cùng ngày 06/5/2019, ông T có yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận ngoài Tòa án gửi đến Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị Ngọc Đ trình bày*:**

Tại phiên họp, bà Đ thống nhất theo biên bản hòa giải thành ngày 06/5/2019 của Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, bà Đ đồng ý thanh toán cho ông T số tiền nợ là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

**** Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng có ý kiến:***

Quá trình tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp, Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên hop đã có mặt đầy đủ các bên đương sự và thống nhất yêu cầu Tòa án ban hành Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành theo biên bản ngày 06/5/2019 của Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, theo đó bà Đ đồng ý thanh toán cho ông T số tiền nợ là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng); ông T không tranh chấp với bà Đẹp số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Đề nghị Tòa án ban hành quyết định công nhận theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng nhận định.

[1] Về thẩm quyền: Ông T yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án. Đây là việc dân sự theo quy định tại Điều 416 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Đ có nơi cư trú tại thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương theo quy định tại các Điều 27, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên họp giải quyết việc dân sự, người yêu cầu ông T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đ có mặt đầy đủ.

[3] Về nội dung vụ việc: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông T yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án giữa ông T với bà Đ về việc tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản. Sau khi được Trung tâm Hòa giải – Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng hòa giải, ông T với bà Đ đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc. Việc thỏa thuận được ghi nhận bằng biên bản hòa giải thành ngày 06/5/2019, các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ việc là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về phần các thủ tục tố tụng cũng như về nội dung vụ việc là phù hợp pháp luật.

- Căn cứ các Điều 27, 35, 39, 366, 367, 369, 370, 416, 417, 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 25/2019/TLST-DS ngày 08/5/2019, cụ thể như sau:

1. Bà Đỗ Thị Ngọc Đ có trách nhiệm thanh toán cho ông Nguyễn Văn T số tiền là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) là số nợ còn lại theo "Giấy mượn tiền" không ghi ngày tháng giữa ông T với bà Đ.

Kể từ ngày ông T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Đ không thanh toán được số tiền nói trên thì hàng tháng bà Đ còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

2. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Văn T về việc không tranh chấp đối với bà Đỗ Thị Ngọc Đ số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) theo "Giấy mượn tiền" không ghi ngày tháng giữa ông T với bà Đ.

Điều 2. Lệ phí:

Ông Nguyễn Văn T tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp biên lai thu số AA/2016/0031499 ngày 08/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THA DS huyện Dầu Tiếng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Minh Đồng